

Bản án số: 131/2020/HS-PT
Ngày: 25 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đình Thông

Các Thẩm phán: Ông Trần Hồng Hải, bà Trịnh Thị Thiệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Thuần, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quang Phiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 93/2020/HSPT ngày 07 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HS-ST ngày 02/6/2020 của Tòa án nhân dân Thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Văn T; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 28 tháng 10 năm 1979, tại Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn : 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: Có hai con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có người bị hại, nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 13/3/2020, Nguyễn Văn T một mình đi bộ từ cơ sở sản xuất cột bê tông của Công ty S sang Công ty Cổ phần P ở bên cạnh chơi, có trụ sở tại tổ dân phố 08, phường Đ, thị xã H. Khi đến nhà điều hành của Công ty Cổ phần P không có người làm việc, không có bảo vệ trông coi nên đã nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Nguyễn Văn T đã lén lút, bí mật lấy chiếc chìa khóa mở

cửa đi vào trong nhà điều hành lấy trộm 15.500.000 đồng ở trong túi áo khoác da màu đen của anh Đặng P đưa về nhằm mục đích sử dụng chi tiêu cho cá nhân.

Với hành vi phạm tội trên, tại bản án số: 14/2020/HS-ST ngày 02/6/2020 của Tòa án nhân dân Thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Án sơ thẩm còn tuyên về án phí; tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 07/6/2020 bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo bổ sung là xin được hưởng án treo, bị cáo khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản án sơ thẩm.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Theo lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành của tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, theo đó bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 02/6/2020 của Tòa án nhân dân Thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh đã xử phạt đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn.

Qua xem xét hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy việc phạm tội của bị cáo không có sự chuẩn bị từ trước mà là do bột phát nhất thời phạm tội, mục đích bị cáo đến Công ty Cổ phần P là để chơi do trước đó bị cáo cũng đã có thời gian làm việc tại đây. Khi đến, thấy không có ai nên bị cáo mới nảy sinh ý định trộm cắp. Mặc dù trong túi áo khoác da có 23.500.000 đồng nhưng bị cáo cũng không lấy cả mà chỉ lấy bớt một phần (15.500.000 đồng). Mặt khác, sau khi thực hiện hành vi phạm tội được 01 ngày, mới tiêu 500.000đ bị cáo đã đến Công an đầu thú, sau đó đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm

trọng, đã tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả, giao nộp số tiền 15.500.000 đồng để trả lại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, gia đình hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bố mẹ bị cáo là những người có công với cách mạng.

Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả do mình gây ra, bị hại có đơn xin xem xét cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy xét thấy chưa cần thiết phải xử phạt tù giam đối với bị cáo mà cần giữ nguyên mức hình phạt, cải biện pháp thi hành án đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và cũng đủ nghiêm để cải tạo giáo dục đối với bị cáo.

[3] Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 02/6/2020 của Tòa án nhân dân Thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh

[2] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (25/8/2020).

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong thời gian thử thách bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 bị cáo kháng cáo được chấp nhận không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, CA, THA TX H;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đình Thông